

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HS - ST

Ngày: 02 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Trung Kiên

Bà Lưu Thị Thanh Nhâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Đoàn Văn C, sinh năm 1960 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT, nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn T (đã chết); Con bà Đoàn Thị T (đã chết); có vợ là Chu Thị L; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/01/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974 (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của bà Nguyễn Thị T: ông Lê Văn Dong, sinh năm 1971; Anh Lê Văn Lãm, sinh năm 1994, anh Lê Lịch Sự, sinh năm 1999, Cùng nơi cư trú: Xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Thiềm. Vắng mặt.

Tại phiên tòa: Ông Lê Văn Dong; Anh Lê Văn Lãm có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/11/2022, Đoàn Văn C điều khiển xe mô tô BKS 18L1-07349 đi theo QL37B từ nhà đến huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Khi đi đến đi theo đoạn Km98+900 QL37B Tộc địa phận thôn Cát Hạ, xã Trục Đại, huyện Trục Ninh, C điều khiển xe mô tô có bật đèn pha trước, đi theo hướng Ngã 3 Trại Ninh - huyện Hải Hậu và đi trên làn đường dành cho xe thô sơ bên phải với tốc độ khoảng 35 - 40 Km/h. Lúc này, bà Nguyễn Thị T đang đi bộ cùng chiều phía trước trên làn đường dành cho xe thô sơ bên phải. Do không chú ý quan sát, C không phát hiện thấy bà T nên vẫn điều khiển xe giữ nguyên tốc độ đi về phía trước dẫn đến phần đầu xe mô tô của C xô vào phía sau người bà T, làm bà T ngã ra đường, sát lề đường bên phải. Xe mô tô của C bị đổ nghiêng bên trái, rê về phía trước 4.9m. C cũng ngã theo xe, bị xe đè lên người. Sau đó, C và bà T được người dân đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định đến ngày 05/11/2022 thì tử vong; Đoàn Văn C bị sưng nề vùng má, rách da trán trái, hai mắt tụ máu.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1589/GĐKTHS ngày 12/12/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị T chết do chấn thương sọ não, chảy máu nội sọ, phù não.

- Kiểm tra nồng độ cồn: Trong khi thở đối với Đoàn Văn C tại thời điểm 09 giờ 13 phút ngày 03/11/2022 là: 0,000mg/L.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29 tháng 03 năm 2023 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đoàn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đoàn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đoàn Văn C từ 15- 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự không đặt ra. Tuyên trả Giấy phép lái xe cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện gia đình bị hại có mặt tại phiên tòa xác nhận bị cáo đã bồi thường 120.000.000đ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; Về hình phạt đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Tộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Về quan điểm của Đại diện VKS, bị cáo, đại diện của bị hại tại phần thủ tục tranh tụng: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm của đại diện VKS, bị cáo, đại diện bị hại đã được HĐXX C nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ xâm phạm tới quy định về an toàn giao thông đường bộ - là khách thể được BLHS ghi nhận và bảo vệ. Lỗi của bị cáo là điều khiển xe đi sai làn đường, không chú ý quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 điều 12, khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ và vi phạm khoản 1 điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 28/9/2019 của Bộ GTVT.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhân thực được việc vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng do cẩu thả nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi vi phạm về quy định an toàn giao thông khi tham gia giao thông của bị cáo Đoàn Văn C dẫn đến việc bà Nguyễn Thị T tử vong đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29 tháng 03 năm 2023 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần C nhắc tới tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, người đại diện của bị hại có đề nghị miễn TNHS cho bị cáo, Bị cáo và đình luôn chấp hành tốt pháp luật, quy định của địa phương (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị hại cũng có lỗi là đi bộ không đúng phần đường, không bảo đảm an toàn vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS - HĐXX thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại có mặt tại phiên tòa xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 18L1-075.49, nhãn hiệu Honda bị hư hỏng do tai nạn giao thông: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003046 mang tên Đoàn Văn C do Công an huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cấp ngày 17/06/2015. Qua điều tra xác định: Chiếc xe mô tô là xe của gia đình Đoàn Văn C. Sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện, CCSĐT đã trả lại cho Đoàn Văn C.

HĐXX xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra công an huyện Trực Ninh là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Đoàn Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 02/6/2023).

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn C 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 010092052249 mang tên Đoàn Văn C do Sở giao thông vận tải TP Hà Nội cấp lại ngày 13/01/2023. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đoàn Văn C phải nộp 200.000đ.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã H, huyện N, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo; Đại diện của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà